

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÒA BÌNH
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 88/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 25/08/2023

V/v: “*Tranh chấp ly hôn, con chung*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA BÌNH, TỈNH BẠC LIÊU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Nam.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Tài Em.

2. Ông Liêu Tài Ngoánh

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Văn Dư - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Ông Văn Hữu Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 08 năm 2023 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 236/2023/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 07 năm 2023 về “*Tranh chấp ly hôn, con chung*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 96/2023/QĐXX- ST ngày 09 tháng 08 năm 2023 giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn:** - Chị Nguyễn Thị Thúy D, sinh năm: 1983 (*Vắng mặt*)

Địa chỉ: Ấp Toàn Thắng, xã Vĩnh Hậu, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu

*** Bị đơn:** - Anh Hình Quốc T, sinh năm: 1978 (*Vắng mặt*)

Địa chỉ: Ấp Toàn Thắng, xã Vĩnh Hậu, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và trong quá trình xét xử nguyên đơn là chị Nguyễn Thị Thúy D trình bày: Chị và anh Hình Quốc T xây dựng hôn nhân năm 2004 Có tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn tại UBND xã Phú Cường, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai. Hai vợ chồng có 02 người con chung tên Hình Quốc Hưng, sinh ngày: 19/02/2008 và Hình Quốc Phát, sinh ngày: 25/10/2012 hiện cả hai cháu đang chung sống với anh T. Hai vợ chồng chị không có tài sản chung, không có nợ chung. Nguyên nhân mâu thuẫn giữa hai vợ chồng chị là do hai vợ chồng tôi bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cãi vã dẫn đến cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc, hiện tại hai vợ chồng

chị đã sống ly thân với nhau. Nay chị yêu cầu ly hôn với anh Hình Quốc T, con theo ai người đó nuôi nếu theo chị thì chị không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con. Tài sản chung, nợ chung không có nên không yêu cầu.

** Theo bị đơn anh Hình Quốc T trình bày:* Anh và chị Nguyễn Thị Thúy D xây dựng hôn nhân năm 2004. Có tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn tại UBND xã Phú Cường, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai. Hai vợ chồng có 02 người con chung tên Hình Quốc Hưng, sinh ngày: 19/02/2008 và Hình Quốc Phát, sinh ngày: 25/10/2012 hiện cả hai cháu đang chung sống với anh. Hai vợ chồng không có tài sản chung, không có nợ chung. Nguyên nhân mâu thuẫn giữa hai vợ chồng là do hai vợ chồng bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cãi vã dẫn đến cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc, hiện tại hai vợ chồng anh đã sống ly thân với nhau. Nay chị D yêu cầu ly hôn với anh, con theo ai người đó nuôi nếu theo chị thì chị không yêu cầu anh cấp dưỡng nuôi con thì anh đồng ý ly hôn với chị D, con theo ai người đó nuôi, nếu theo anh thì anh không yêu cầu cấp dưỡng. Tài sản chung, nợ chung không có nên không yêu cầu.

Tại phiên tòa:

- *Ý kiến của kiểm sát viên:*

Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án: Nguyên đơn, bị đơn thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình và nguyên đơn có đơn xin vắng mặt. Căn cứ vào Điều 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự đủ điều kiện xét xử.

Về nội dung đề xuất: Căn cứ Điều 28, Điều 35, Điều 39, Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Điều 53, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

- Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị Thúy D đối với anh Hình Quốc T.

- Về quan hệ con chung: Giao cháu Hình Quốc Hưng, sinh ngày: 19/02/2008 và Hình Quốc Phát, sinh ngày: 25/10/2012 cho anh Hình Quốc T nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Chị Nguyễn Thị Thúy D không phải cấp dưỡng nuôi con chung do anh Hình Quốc T không yêu cầu, chị Nguyễn Thị Thúy D được quyền thăm nom con chung mà không ai được quyền ngăn cản.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng:* Đây là vụ án tranh chấp ly hôn giữa nguyên đơn là Chị Nguyễn Thị Thúy D và anh Hình Quốc T theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a

khoản 1 Điều 35, khoản 3 Điều 36, khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu.

[2] *Về hôn nhân*: Chị Nguyễn Thị Thúy D và anh Hình Quốc T xây dựng hôn nhân gia đình vào năm 2004. Có tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn tại UBND xã Phú Cường, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai. Nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn giữa chị D và anh T là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cãi vã với nhau dẫn đến cuộc sống chung của vợ chồng không hạnh phúc, hiện tại vợ chồng đã sống ly thân với nhau, trong thời gian ly thân chị D và anh T không có biện pháp nào để hàn gắn quan hệ hôn nhân mà mỗi người tự sống riêng. Nay chị D yêu cầu ly hôn với anh T.

Xét thấy: Mọi quan hệ hôn nhân và gia đình muốn bền vững lâu dài, phải dựa trên sự tự nguyện, yêu thương chăm sóc lẫn nhau, nhưng cuộc sống hôn nhân giữa chị D và anh T phát sinh nhiều mâu thuẫn, vợ chồng hay cãi vã với nhau dẫn đến cuộc sống chung của vợ chồng không còn hạnh phúc, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên chị D yêu cầu ly hôn với anh T là có căn cứ, bên cạnh đó anh T cũng đồng ý ly hôn theo yêu cầu của chị D.

Do đó: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị Thúy D đối với anh anh Hình Quốc T.

[3] *Về con chung*: Quá trình chung sống vợ chồng chị D và anh T có 02 người con chung tên cháu Hình Quốc Hưng, sinh ngày: 19/02/2008 và Hình Quốc Phát, sinh ngày: 25/10/2012, hiện nay đang sống chung với anh T. Hội đồng xét xử xét thấy cháu Hình Quốc Hưng và Hình Quốc Phát đang ở với anh Hình Quốc T ổn định nên tiếp tục giao cháu Hình Quốc Hưng và Hình Quốc Phát cho anh Hình Quốc T tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Chị Nguyễn Thị Thúy D không phải cấp dưỡng nuôi con do anh Hình Quốc T không yêu cầu. Chị Nguyễn Thị Thúy D được quyền thăm nom con chung không ai được quyền cản trở

[4] *Về tài sản chung và nợ chung*: Tài sản chung, nợ chung không có nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5] *Về án phí*: Chị Nguyễn Thị Thúy D phải chịu án phí hôn nhân và gia đình theo quy định của pháp luật.

[6] *Đối với phần đề nghị của Viện Kiểm sát*: Đề nghị của Viện kiểm sát là có căn cứ nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 271, khoản 1 Điều 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 56; Điều 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân:: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị Thúy D đối với anh Hình Quốc T.

2. Về con chung: Giao các cháu Hình Quốc Hưng, sinh ngày: 19/02/2008 và Hình Quốc Phát, sinh ngày: 25/10/2012 cho anh Hình Quốc T tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Chị Nguyễn Thị Thúy D không phải cấp dưỡng nuôi con do anh Hình Quốc T không yêu cầu. Chị Nguyễn Thị Thúy D được quyền thăm nom con chung không ai được quyền cản trở

3. Về án phí: Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm không có giá ngạch: Chị Nguyễn Thị Thúy D phải chịu là 300.000 đồng. Chị Nguyễn Thị Thúy D đã nộp tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu số 0011645 ngày 03 /07/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu được chuyển thu án phí.

4. Án xử sơ thẩm công khai, đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện Hòa Bình;
- Chi cục THADS huyện Hòa Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Nam